

BỘ TÀI CHÍNH
BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **2824** /BHXH - TCKT
V/v báo cáo công khai thực hiện dự toán
thu, chi 6 tháng đầu năm 2026

Hà Nội, ngày **29** tháng **7** năm 2026

Kính gửi: Vụ Các định chế tài chính

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam báo cáo công khai thực hiện dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế 6 tháng đầu năm 2026 tại Phụ lục kèm theo.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam kính gửi Vụ Các định chế tài chính theo dõi, tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc BHXH VN (để b/c);
- Các đơn vị: QLT; CSYT;
- Công thông tin điện tử BHXHVN;
- Lưu: VT, TCKT. 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đào Việt Ánh



Phụ lục

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI BHXH, BHTN, BHYT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026 CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

(Kèm Công văn số: 2824/BHXH-TCKT ngày 29/7/2026 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2026 (bao gồm dự toán giao từ nguồn NSNN)	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2026	So sánh 6 tháng đầu năm (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	DỰ TOÁN THU	583.416	317.290	54,38%	111,7%
1	Thu bảo hiểm xã hội	388.945	220.908	56,80%	113,7%
2	Thu bảo hiểm thất nghiệp	27.685	15.797	57,06%	115,4%
3	Thu bảo hiểm y tế	166.786	80.585	48,32%	106,1%
II	DỰ TOÁN CHI	562.632	281.973	50,12%	107,1%
1	Chi chế độ bảo hiểm xã hội	365.128	181.241	49,64%	106,0%
	Nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo	50.962	25.840	50,70%	95,9%
	Nguồn quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo	314.166	155.401	49,46%	103,7%
2	Chi chế độ bảo hiểm thất nghiệp	27.225	9.325	34,25%	102,0%
3	Chi chế độ bảo hiểm y tế	157.200	85.418	54,34%	109,6%
4	Chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (không bao gồm chi ứng dụng công nghệ thông tin và chi đầu tư phát triển)	13.079	5.989	45,79%	105,7%